

Bản án số: 65/2022/HSST.
Ngày 31 tháng 8 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chuyết
2. Bà Đoàn Thị Diệu

Thư ký phiên toà: Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại phòng xét xử tầng 2 trụ sở Chi cục thuế khu vực Nam Ninh, Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2022/TLST - HS ngày 02 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1982 tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 1/12; Con ông Trần Văn N (đã chết); Con bà Nguyễn Thị L (đã chết); Gia đình có 5 anh em, bị cáo là thứ 3; Vợ Phạm Thị H, sinh năm 1987; Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định (có mặt).

Những người làm chứng: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1972 (vắng mặt); Anh Phạm Đình T, sinh năm 1977 (vắng mặt); Anh Trần Xuân H, sinh năm 1966 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T và Vũ Văn H, sinh năm 1972 (trú tại: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định) là bạn bè và cùng là đối tượng nghiện ma túy. Chiều ngày 14/6/2022, H đi bộ từ nhà ra khu vực cầu Ba Hàng, xã Trực Tuấn, huyện Trực Ninh tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi H gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở gần cầu, nghĩ người này có bán ma túy, H lại gần hỏi rồi mua của người đàn ông trên 01 gói ma túy Heroin với giá 100.000 đồng. Sau đó H cầm theo gói ma túy đi về tìm nơi sử dụng. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, trên đường đi về H nhớ có người nói tại nhà Trần Văn T hay có người nghiện ma túy đến tụ tập. H nảy sinh ý định đến nhà T để sử dụng ma túy. Khi đến nơi, thấy T đang ngồi uống nước một mình tại phòng khách, H đi vào nói với T: “Cho anh hít nhờ tý” ý muốn sử dụng ma túy tại nhà T. T liền nói: “Cho em một trăm nghìn đồ xăng”, ý bảo H phải trả cho T 100.000 đồng thì T mới cho H sử dụng ma túy tại nhà mình. H đồng ý lấy 100.000 đồng đưa cho T. Sau đó, H lấy gói Heroin ra, đặt xuống mặt bàn uống nước trong phòng khách và nói với T “Đi tìm giấy bạc”. T liền nhắc khay ẩm chén để trên mặt bàn tại phòng khách và nói: “Có đây rồi” đồng thời lấy một mảnh giấy bạc màu trắng đưa cho H. H mở gói Heroine đồ hết ra tờ giấy bạc T vừa đưa rồi dùng bật lửa ga đốt mặt phía dưới tờ giấy bạc để sử dụng ma túy bằng hình thức hít vào cơ thể. Khi H vừa sử dụng xong gói ma túy, thấy lực lượng Công an vào kiểm tra, H đã giấu mảnh giấy bạc vừa dùng để sử dụng ma túy dưới khay đựng ẩm chén.

Quá trình kiểm tra, CQĐT đã thu giữ trên tay H đang cầm 01 mảnh giấy màu trắng (mảnh giấy dùng gói Heroin) được niêm phong ký hiệu là M1; Thu giữ dưới khay đựng ẩm chén trên mặt bàn 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị đốt cháy dở, trên bề mặt dính ám muội được niêm phong ký hiệu là M2; Thu giữ trên mặt bàn chỗ H ngồi 01 bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng; Thu giữ trên người H 1.060.000 đồng; Thu giữ trong người T số tiền 370.000 đồng.

Ngoài ra CQĐT đã tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của Vũ Văn H được niêm phong, ký hiệu là V1.

Tại bản Kết luận giám định số: 888/KL-KTHS ngày 21/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định xác định:

- Có tìm thấy thành phần Heroine trong 01 mảnh giấy màu trắng, trong phong bì thư niêm phong, ký hiệu M1.
- Có tìm thấy thành phần Heroine trong 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt cháy dở bề mặt ám muội, trong phong bì thư niêm phong ký hiệu M2.

- Có tìm thấy thành phần các chất gồm: Codeine, Morphine và MAM-6 trong 01 mẫu nước tiểu được niêm phong, ký hiệu V1. Codeine, Morphine và MAM-6 là các sản phẩm chuyển hoá của Heroine trong nước tiểu.

Quá trình điều tra:

- Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Vũ Văn H số tiền 1.060.000 đồng thu giữ trên người H, đây là tài sản cá nhân của H không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Cơ quan CSĐT đã trả lại 270.000 đồng cho vợ của T là chị Phạm Thị H, sinh năm 1987 (trú tại thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định) theo đề nghị của T, đây là tài sản cá nhân của T trong số tiền 370.000 đồng đã bị thu giữ.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên.

Tại bản cáo trạng số: 57/CT-VKS-TN ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét trên, bị cáo ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”:

Căn cứ khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Đề nghị xử phạt Trần Văn T mức án tù 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của Trần Văn T. Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh giấy cùng vỏ bao gói mẫu M1 và M2, 01 mẫu nước tiểu còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói mẫu V1, 01 bật lửa ga màu xanh.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trục Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, Trần Văn T đã nhận 100.000 đồng của Vũ Văn H để cho H sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình tại thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Khi H vừa sử dụng trái phép chất ma túy xong thì bị lực lượng Công an huyện Trục Ninh phát hiện bắt quả tang. Hành vi cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình của Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự HĐXX nhận thấy: Bị cáo Trần Văn T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc Nhà nước nghiêm cấm hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do hám lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Về hình phạt xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như đảm bảo tính răn đe của pháp luật. Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, xét thấy nên giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, để bị cáo sớm trở về hòa nhập với gia đình, xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định, vì vậy HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của Trần Văn T, đây là số tiền bất chính T đã nhận của Vũ Văn H để cho H sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình.

Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh giấy cùng vỏ bao gói mẫu M1 và M2; 01 mẫu nước tiểu còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói mẫu V1; 01 bật lửa ga màu xanh đã cũ, đã qua sử dụng.

[8] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Văn H vào ngày 14/6/2022 tại nhà Trần Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Công an huyện Trục Ninh đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ Văn H là đúng pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông cao khoảng 1m70 dáng người gầy, mặc quần áo tối màu bán ma túy cho Vũ Văn H tại khu vực cầu Ba Hàng, xã Trục Tuấn, huyện Trục Ninh vào ngày 14/6/2022. Công an huyện Trục Ninh đã xác minh nhưng không xác định được đối tượng để xử lý.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn T** phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Trần Văn T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14-6-2022).

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn T.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền **100.000** đồng (*một trăm nghìn đồng*) thu giữ của Trần Văn T (số tiền trên đã được Công an huyện Trục Ninh chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định vào ngày 29/7/2022).

Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh giấy cùng vỏ bao gói mẫu M1 và M2; 01 mẫu nước tiểu còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói mẫu V1; 01 bật lửa ga màu xanh đã cũ, đã qua sử dụng (vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 51/THA ngày 01/8/2022 giữa CQCSĐT Công an huyện Trục Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng